

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

Căn cứ vào Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219, khoản 2 Điều 273 và khoản 2 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 891/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2020;

Xét thấy: Nguyên đơn là bà Phạm Thị T có đơn xin rút đơn khởi kiện và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 891/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2020 về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1971.

Nơi cư trú: Số 33/7/5 đường 67, tổ 13, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Cao Tấn Q, sinh năm: 1977.

Nơi cư trú: Số 33/7/5 đường 67, tổ 13, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho bà Phạm Thị T nếu có yêu cầu. Bà Phạm Thị T có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Trả lại số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) cho bà Phạm Thị T theo biên lai thu số AA/2019/0084446 ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Củ Chi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tú